

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ TÂN UYÊN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 147/2017/HSST.
Ngày: 24-10-2017.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Lan H.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Trần Thị Mộng Thu - Đơn vị công tác: Trường trung học phổ thông Huỳnh Văn Nghệ

Bà Nguyễn Thị Ngọc Anh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Phan Tấn Thành, Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 10 năm 2017; tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 114/2017/HSST ngày 25 tháng 8 năm 2017, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 147/2017/QĐXXST-HS ngày 14/9/2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số 16/2017/HSST-QĐ ngày 29/9/2017, đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn L, sinh năm 1990, tại Bình Dương; HKTT: Không; chỗ ở: Khu phố Khánh L, phường TPK, thị xã TU, tỉnh Bình Dương; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: Không biết chữ; con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1966; không rõ mẹ. Tiền sự: Không.

Tiền án: Ngày 22/9/2009 bị Tòa án nhân dân huyện Thuận An, tỉnh Bình Dương xử phạt 42 tháng tù về tội cướp tài sản và cưỡng đoạt tài sản; chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 15/10/2011 nhưng chưa nộp án phí dân sự và án phí hình sự sơ thẩm.

Nhân thân: Ngày 07/6/2006 bị Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xử phạt 03 năm tù về tội cướp tài sản, chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 17/6/2008.

Ngày 09/3/2017, có hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, bị tạm giữ, tạm giam cho đến nay; có mặt.

2. Phan Thị Diễm H, sinh năm 1992, tại An Giang; HKTT: Xã PV, thị xã TC, tỉnh An Giang; chỗ ở: Khu phố Khánh L, phường TPK, thị xã TU, tỉnh Bình Dương; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: Lớp 08/12; con ông Phan Văn H, sinh năm 1971 và bà Huỳnh Thị H, sinh năm 1974. Tiền sự, tiền án: Không.

Ngày 09/3/2017, có hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” bị tạm giữ, tạm giam cho đến nay; có mặt.

3. Phan Thị Diễm M, sinh năm 1998, tại An Giang; HKTT: Xã PV, thị xã TC, tỉnh An Giang; chỗ ở: Số nhà 017, Tổ 5, ấp LK 3, xã TP, thành phố BH, tỉnh Đồng Nai; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: Lớp 08/12; con ông Phan Văn Hoàng, sinh năm 1971 và bà Huỳnh Thị H, sinh năm 1974. Tiền sự, tiền án: Không.

Ngày 09/3/2017, có hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” bị tạm giữ, tạm giam cho đến nay; có mặt.

Người đại diện hợp pháp: Bà Huỳnh Thị HI, sinh năm 1974; HKTT: Ấp PHung, xã PV, thị xã TC, tỉnh An Giang; có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Phan Thị Diễm M: Ông Nguyễn Tiến D – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bình Dương (Theo quyết định số 120A/QĐ-TTTGPL ngày 03/8/2017); có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Mai Minh H, sinh năm 1985; địa chỉ: Số 82, Tổ 2, khu phố KhL, phường TPK, thị xã TU, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài li ệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi , tranh luận tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phan Thị Diễm H và Phan Thị Diễm M là chị em cùng làm tiếp viên quán cà phê. M đi làm lĩnh lương đưa cho H cất giữ, mọi chi phí sinh hoạt đều do H chi trả. Nguyễn Văn L và H có quan hệ tình cảm với nhau. H, L, M đều nghiện ma túy và cùng cư trú tại: Phòng số 1, nhà nghỉ Hoàng Kim H P thuộc khu phố Khánh L, phường Tân Phước Khánh, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

Khoảng 12 giờ ngày 08/3/2017, H, M và L cùng có mặt tại phòng số 1, nhà nghỉ Hoàng Kim Hợp Phố. Do không còn ma túy sử dụng nên L nói H đưa tiền để L đi mua ma túy về sử dụng. H đưa cho L số tiền 1.800.000 đồng, đây là số tiền chung của H và M. M nằm trên giường nhìn thấy H đưa tiền cho L và H đã nhiều lần đưa tiền cho L mua ma túy về để cùng sử dụng. L đón xe ôm đến gặp Trúc (không rõ nhân thân lại lịch) tại ngã tư xã Khánh Bình cũ để nhận tiền công lợp mái lá dứa quán nước cho Trúc. L tiếp tục đón xe ôm về hướng ngã tư Miếu Ông Cù để đi xe buýt đi đến khu vực xã Tân Hạnh, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, vào quán nước ven đường để đợi Cu Xi Bo (không rõ nhân thân lại lịch) là người trước đó L đã nhiều lần đến gặp để mua ma túy về sử dụng. Đợi khoảng 30 phút thì Cu Xi Bo điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Sport đến, L hỏi mua ma túy với số tiền 1.600.000 đồng, Cu Xi Bo nhận 1.600.000 đồng rồi nói L chờ tại quán nước. Khoảng 20 phút sau, Cu Xi Bo quay trở lại gặp L và ném 01 gói thuốc lá JET bên trong có chứa ma túy, L nhặt gói thuốc lá JET lên bỏ vào túi quần sau đó đón xe buýt về ngã tư Miếu Ông Cù rồi đón xe ôm về nhà nghỉ Hoàng Kim Hợp Phố. Khoảng 17 giờ cùng ngày L về đến nhà nghỉ, khi L vừa vào phòng gặp H, H hỏi L “đi kiếm ai mà cả buổi”, L bỏ đi ra trước nhà nghỉ. Khoảng 15 phút sau L trở lại phòng đi tắm. H và M đang ở trong phòng, biết L đã mua được ma túy nên nói L đưa ma túy để sử dụng. L lấy 01 bịch ma túy trong túi quần ra đưa cho H. H lấy kéo cắt ra làm 02 phần, 01 phần H lấy hột quẹt ga hàn kín lại đưa cho M, phần còn lại H bỏ vào bộ dụng cụ sử dụng ma túy, L tắm xong cùng H sử dụng. M điều khiển xe mô tô biển số 60V2- 6369 đến nhà nghỉ Hoàng Vi thuộc khu phố Khánh L, phường Tân Phước Khánh, tỉnh Bình Dương, thuê phòng để sử dụng ma túy. Khoảng 01 giờ ngày 09/3/2017, M đang chạy vào phòng số 1, nhà nghỉ Hoàng Kim Hợp Phố thì Cảnh sát cơ động Công an tỉnh Bình

Dương nghi vẫn nên phối hợp Công an phường Tân Phước Khánh kiểm tra phát hiện: 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy và 01 hộp kim loại màu đỏ bên trong chứa 11 bịch ny lon hàn kín bên trong có chứa tinh thể màu trắng.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo L, H, M khai nhận hành vi phạm tội như trên.

Tại bản Kết luận giám định số 132/MT-PC54 ngày 15/3/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Mẫu tinh thể gửi giám định có trọng lượng Methamphetamine là 2,0104 gam, hàm lượng Methamphetamine 76,65% trong 2,0104 gam mẫu là 1,5410 gam.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về Kết luận giám định số 132/MT-PC54 ngày 15/3/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương.

Khi mới bị bắt Phan Thị Diễm M khai sinh ngày 20/02/1998. Quá trình điều tra bà Huỳnh Thị Kim Phụng mẹ ruột của M cung cấp hai giấy khai sinh mang họ và năm sinh khác nhau: Trương Thị Diễm M, sinh ngày 19/9/2001 và Phan Thị Diễm M sinh ngày 20/02/1998. Theo Kết luận giám định pháp y số 2557/GĐPY ngày 03/8/2017 của Phân viện khoa học hình sự - Bộ Công an tại Thành phố Hồ Chí Minh xác định: Thời điểm giám định vào ngày 25/7/2017, Phan Thị Diễm M được 16 tuổi 06 tháng đến 17 tuổi.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Phan Thị Diễm M không có ý kiến hay khiếu nại về Kết luận giám định pháp y số 2557/GĐPY ngày 03/8/2017 của Phân viện khoa học hình sự - Bộ Công an tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Theo Kết luận giám định số 401/GĐ-PC 54 ngày 20/10/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương: Dấu vân tay ngón trỏ phải in trên “Danh bản”, “Chỉ bản” số 65 mang tên Nguyễn Văn L, sinh năm 1990, nơi ĐKTT: Tân Phước Khánh, Tân Uyên, Bình Dương lập ngày 10/3/2017 tại Công an thị xã Tân Uyên, Bình Dương so với dấu vân tay ngón trỏ phải của Nguyễn Thanh Tuấn, sinh năm 1991, nơi đăng ký thường trú: Không rõ nơi ở nhất định in trên “ Giấy chứng nhận chấp hành xong án phạt tù”, số 1156 đề ngày 15/10/2011 là cùng một người in ra.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn L không có ý kiến hay khiếu nại về Kết luận giám định số 401/GĐ-PC 54 ngày 20/10/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương.

Cáo trạng số 116/QĐ-KSĐT ngày 24/8/2017 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên đã truy tố:

- Bị cáo Nguyễn Văn L và Phan Thị Diễm H về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo Khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự.

- Bị cáo Phan Thị Diễm M về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo Khoản 1 Điều 194 và CH X của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn L, Phan Thị Diễm H và Phan Thị Diễm M phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Áp dụng Khoản 1 Điều 194; Điểm g Khoản 1 Điều 48 và Điều 53 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

- Áp dụng Khoản 1 Điều 194; Điểm p Khoản 1 Điều 46 và Điều 53 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phan Thị Diễm H từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

- Áp dụng Khoản 1 Điều 194; Điểm p Khoản 1 Điều 46; Điều 53, Điều 60, Điều 69 và Khoản 1 Điều 74 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phan Thị Diễm M từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 36 tháng.

- Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

Quá trình điều tra cơ quan Cảnh sát điều tra tạm giữ các đồ vật, giấy tờ, tài sản có liên quan gồm:

+ 01 điện thoại di động Oppo màu trắng, có ốp lưng màu trắng; 01 điện thoại di động 6300 màu đen do Nguyễn Văn L giao nộp.

+ 01 chứng minh nhân dân mang tên Phan Thị Diễm H; 01 điện thoại di động Iphone 5, màu trắng do Phan Thị Diễm H giao nộp.

+ 01 chứng minh nhân dân mang tên Phan Thị Diễm M, 01 xe mô tô biển số 60V2 - 6939 do Phan Thị Diễm M giao nộp. Xe mô tô biển số 60V2 – 6939 có số khung, số máy 090204 do ông Nguyễn Trọng Bình sinh năm 1975 đứng tên đăng ký xe. Ông Bình khai mua xe vào khoảng năm 2005 - 2006, khoảng 06 – 07 năm sau thì bán cho một người không rõ nhân thân lai lịch, việc mua bán không làm thủ tục sang tên theo quy định. Ngày 08/3/2017 M mượn xe mô tô biển số 60V2 – 6939 của ông Mai Minh H, sinh năm 1985, địa chỉ: Phường Tân Phước Khánh, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương là bạn của M để sử dụng thì bị thu giữ. Ông H khai xe mô tô biển số 60V2 – 6939 mua của một người không rõ nhân thân lai lịch vào khoảng năm 2012-2013, việc mua bán không làm thủ tục sang tên theo quy định. Kết quả tra cứu xe không có trong dữ liệu xe vật chứng.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tịch thu, tiêu hủy 01 bì thư đã được niêm phong có ký hiệu 132/PC54. Có chữ ký của người bị bắt Nguyễn Văn L, Phan Thị Diễm M và Phan Thị Diễm H, bên trong có chứa Methamphetamine, trọng lượng 1,3762 gam và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đã tự chế gắn liền với một hộp kim loại màu đỏ bằng keo dính hai mặt.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn L 01 điện thoại di động Oppo màu trắng, có ốp lưng màu trắng và 01 điện thoại di động 6300 màu đen;

- Trả lại cho bị cáo Phan Thị Diễm H 01 chứng minh nhân dân và 01 điện thoại di động Iphone 5, màu trắng;

- Trả lại ông Mai Minh H xe mô tô hiệu Yamaha, Nouvo II, màu đen biển số 60V2-6939, số máy 090204, số khung 090204;

- Trả lại cho bị cáo Phan Thị Diễm M một chứng minh nhân dân mang tên Phan Thị Diễm M.

Đối với đối tượng tên Cu Xi Bo (không rõ nhân thân lai lịch) là người bán ma túy cho Nguyễn Văn L. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên chưa xác định được nhân thân lai lịch của Cu Xi Bo nên sẽ tiếp tục điều tra xử lý sau.

Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Văn L, Phan Thị Diễm H và Phan Thị Diễm M đồng ý với nội dung bản cáo trạng của Viện Kiểm sát và quan điểm luận tội của đại diện Viện Kiểm sát tại phiên tòa nên không bào chữa, tranh luận.

Người bào chữa cho bị cáo Phan Thị Diễm M tranh luận: Đồng ý với tội danh, mức hình phạt Viện kiểm sát đã truy tố. Bị cáo M không thường xuyên sử dụng ma túy, không trực tiếp đi mua, không trực tiếp tàng trữ ma túy, mục đích tàng trữ để sử

dụng, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi, đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật Hình sự năm 2015 và xem xét việc bị cáo M đã bị tạm giam hơn 07 tháng để cho bị cáo M được hưởng án treo.

Trong lời nói sau cùng bị cáo Nguyễn Văn L, Phan Thị Diễm H và Phan Thị Diễm M trình bày: Các bị cáo nhận thức được hành vi của mình vi phạm pháp luật nên rất hối hận, thành khẩn khai báo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để các bị cáo sớm được trở về lao động, hòa nhập với cộng đồng và trở thành công dân có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Tân Uyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tình tiết định tội, định khung hình phạt:

Ngày 08/3/2017 tại phòng số 01 nhà nghỉ Hoàng KHP thuộc khu phố Khánh L, phường Tân Phước Khánh, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương các bị cáo Nguyễn Văn L, Phan Thị Diễm H và Phan Thị Diễm M có hành vi tàng trữ trái phép 2,0104 gam ma túy có hàm lượng Methamphetamine 76,65%; trọng lượng Methamphetamine 1,5410 gam để sử dụng.

Các bị cáo là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật hình sự nhưng vì thái độ coi thường pháp luật nên cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại Khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự.

[3]. Theo quy định tại Điểm b, Khoản 1, Điều 2, Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật Hình sự năm 2015 thì hình phạt áp dụng đối với hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của các bị cáo là từ 01 đến 05 năm, đây là tình tiết có lợi cho bị cáo nên cần áp dụng.

[4]. Theo Kết luận giám định pháp y số 2557/GDPY ngày 03/8/2017 của Phân viện khoa học hình sự - Bộ Công an tại Thành phố Hồ Chí Minh xác định tại thời điểm giám định vào ngày 25/7/2017, bị cáo Phan Thị Diễm M được 16 tuổi 06 tháng đến 17 tuổi. Vì vậy, bị cáo Phan Thị Diễm M là người chưa thành niên phạm tội nên áp dụng CH X Bộ luật hình sự khi xử phạt bị cáo M.

[5]. Cáo trạng số 116/QĐ-KSĐT ngày 24/8/2017 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên truy tố bị cáo Nguyễn Văn L và Phan Thị Diễm H theo Khoản 1 Điều 194; bị cáo Phan Thị Diễm M theo Khoản 1 Điều 194 và CH X Bộ luật Hình sự cũng như ý kiến luận tội của Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm đối với xã hội, gây mất an ninh trật tự tại địa phương, tội phạm về ma túy làm phát sinh nhiều tệ nạn xã hội, ảnh hưởng xấu đến thanh thiếu niên và làm phát sinh các tội phạm khác. Do đó, Nhà nước ta đã và đang tăng cường các biện pháp đấu tranh kiên quyết với loại tội phạm này. Các bị cáo là đối tượng nghiện ma túy. Vì vậy, cần phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc cách ly bị cáo khỏi cộng đồng xã hội một thời gian mới tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội; đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung trong xã hội.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Phan Thị Diễm H, Phan Thị Diễm M không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Theo Kết luận giám định số 315/GĐ-PC 54 ngày 24/8/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, bị cáo Nguyễn Văn L (sử dụng tên khác là Nguyễn Thanh Tuấn, sinh năm 1991, nơi đăng ký NKTT, Khu phố 9, Phường 15, Quận 5, thành phố Hồ Chí Minh) bị Tòa án nhân dân huyện Thuận An, tỉnh Bình Dương xử phạt 42 tháng tù về tội cướp tài sản và cưỡng đoạt tài sản theo bản án số 307/2009/HSST ngày 22/9/2009, chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 15/10/2011 nhưng chưa nộp án phí dân sự và án phí hình sự sơ thẩm nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điểm g Khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Phan Thị Diễm H và Phan Thị Diễm M thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo được quy định tại Điểm p Khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Nguyễn Văn L không có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

[8]. Về nhân thân: Bị cáo Nguyễn Văn L có nhân thân xấu, thể hiện tại Bản án số 136/2006/HSST ngày 07/6/2006, bị Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương tuyên phạt 03 năm tù về tội Cướp tài sản.

Bị cáo Phan Thị Diễm M là người chưa thành niên phạm tội khi đủ 16 tuổi nhưng chưa đủ 18 tuổi. Vì vậy, Hội đồng xét xử áp dụng quy định tại Điều 69, Khoản 1 Điều 74 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

[9]. Xét thấy mức hình phạt mà đại diện Viện Kiểm sát đề nghị áp dụng đối với các bị cáo Nguyễn Văn L, Phan Thị Diễm H và Phan Thị Diễm M là phù hợp với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội của các bị cáo, đủ tác dụng giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

Lời bào chữa của người bào chữa cho bị cáo Phan Thị Diễm M tại phiên tòa có căn cứ chấp nhận.

[10]. Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự và Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Đối với 01 bì thư đã được niêm phong có ký hiệu 132/PC54. Có chữ ký của người bị bắt Nguyễn Văn L, Phan Thị Diễm M và Phan Thị Diễm H, bên trong có chứa Methamphetamine, trọng lượng 1,3762 gam và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đã tự chế gắn liền với một hộp kim loại màu đỏ bằng keo dính hai mặt là vật chứng của vụ án không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động Oppo màu trắng, có ốp lưng màu trắng và 01 điện thoại di động 6300 màu đen của bị cáo Nguyễn Văn L không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo L;

- Đối với 01 chứng minh nhân dân mang tên Phan Thị Diễm H; 01 điện thoại di động Iphone 5, màu trắng của bị cáo H và một chứng minh nhân dân mang tên Phan Thị Diễm M không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo H và M ;

- Đối với 01 xe mô tô hiệu Yamaha, Nouvo II, màu đen biển số 60V2-6939, số máy 090204, số khung 090204 cần trả lại ông Mai Minh H;

[11] Về việc xem xét việc áp dụng , thay đổi hoặc huỷ bỏ biện pháp ngăn chặn : Cần tiếp tục tạm giam đối với các bị cáo Nguyễn Văn L và Phan Thị Diễm H để đảm bảo việc thi hành án.

[12]. Kiến nghị Cơ quan cảnh sát Điều tra thị xã Tân Uyên tiếp tục điều tra làm rõ hành vi bán ma túy của Cu Xi Bo cho bị cáo Nguyễn Văn L.

[13] Về chi phí tố tụng: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn L, Phan Thị Diễm H và Phan Thị Diễm M phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt:

- Áp dụng Khoản 1 Điều 194; Điểm g Khoản 1 Điều 48 và Điều 53 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 09/3/2017.

- Áp dụng Khoản 1 Điều 194; Điểm p Khoản 1 Điều 46 và Điều 53 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phan Thị Diễm H 02 (hai) năm tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 09/3/2017.

- Áp dụng Khoản 1 Điều 194; Điểm p Khoản 1 Điều 46, Điều 53, Điều 60, Điều 69 và Khoản 1 Điều 74 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phan Thị Diễm M 18 (mười tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 36 tháng tính từ ngày tuyên án 24/10/2017.

Giao bị cáo Phan Thị Diễm M cho Ủy ban nhân dân xã Tam Phước , thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

3. Áp dụng Điều 227 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo Phan Thị Diễm M nếu bị cáo không bị tạm giam về tội phạm nào khác.

4. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự và Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy 01 bì thư đã được niêm phong có ký hiệu 132/PC54, có chữ ký của người bị bắt Nguyễn Văn L, Phan Thị Diễm M, Phan Thị Diễm H, bên trong có chứa Methamphetamine, trọng lượng 1,3762 gam và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá tự chế gắn liền với một hộp kim loại màu đỏ bằng keo dính hai mặt.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn L 01 điện thoại di động Oppo màu trắng, có ốp lưng màu trắng và 01 điện thoại di động 6300 màu đen;

- Trả lại cho bị cáo Phan Thị Diễm H 01 chứng minh nhân dân mang tên Phan Thị Diễm H và 01 điện thoại di động Iphone 5, màu trắng;

- Trả lại cho Bị cáo Phan Thị Diễm M một chứng minh nhân dân mang tên Phan Thị Diễm M.

- Trả lại ông Mai Minh H mô tô hiệu Yamaha, Nouvo II, màu đen biển số 60V2-6939, số máy 090204, số khung 090204.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/8/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Tân Uyên).

5. Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Nguyễn Văn L, Phan Thị Diễm H và Phan Thị Diễm M mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Các bị cáo và người bào chữa có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- PV27, Công an tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Tân Uyên;
- Công an thị xã Tân Uyên;
- UBND xã Tam Phước
- Chi cục THADS thị xã Tân Uyên;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Đỗ Thị Lan H